ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẮNG HÀ NỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2023

Số 2891-QĐ/ĐUK

QUY ĐỊNH

về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị khoá XIII; Hướng dẫn số 25-HD/BTC Trung ương ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.
- Căn cứ Quy định số 14-QĐ/TU ngày 06/11/2023 của Thành ủy Hà Nội Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.
- Căn cứ các quy định của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy Khối về công tác cán bộ;
- Căn cứ Quyết định số 2562-QĐ/ĐUK ngày 15/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Thường trực Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội khóa III, nhiệm kỳ 2020 2025;

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ đang công tác tại cơ quan Đảng ủy Khối; các trường đại học, cao đẳng, đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu, nguyên tắc

- 1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.
- 2. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.
- 3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.
- 4. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ Đảng ủy Khối đến cơ sở.
- 5. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Điều 3. Căn cứ đánh giá, xếp loại

- 1. Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan.
- 2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, gắn với tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chí đánh giá

1. Nhóm tiêu chí về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

1.1. Chính trị tư tưởng

- Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.
- Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.
- Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

- Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

1.2. Đạo đức, lối sống

- Việc thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; công tác đấu tranh phòng, chống tham những, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá";
 - Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.
 - Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.
- Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

1.3. Tác phong, lề lối làm việc

- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.
 - Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.
 - Hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

1.4. Ý thức tổ chức kỷ luật

- Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.
- Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.
 - Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.
- Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, khách quan.

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham những, lãng phí tại cơ quan, đơn vị.
- Quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo vận dụng, cụ thể hoá và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của ngành dọc cấp trên vào thực tiến tại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo chức trách nhiệm vụ được giao đảm bảo thống nhất, hiệu quả.

- Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.
- Quan hệ, phối hợp giữa cấp uỷ và tập thể lãnh đạo. Xây dựng tổ chức bộ máy vững mạnh, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đoàn kết, thống nhất.
- Xây dựng và thực hiện chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện. Kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 109-KH/ĐUK ngày 07/9/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội.
 - Lãnh đạo, điều hành theo quy chế làm việc của cấp uỷ, của cơ quan, đơn vị.

3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra

- Mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.
- Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm, đánh giá năm trước.

4. Theo tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm

4.1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

a) Tiêu chí chung

- Phát hiện, dự báo tình hình, cụ thể hóa quan điểm, đường lối của Đảng, các nghị quyết của Thành ủy, Đảng ủy Khối để vận dụng vào thực tiễn; đề ra được mục tiêu, chương trình hành động, kế hoạch công tác của đơn vị mình, tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối lãnh đạo, chỉ đạo và hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình công tác, Đề án, Kế hoạch... của Thành ủy, Đảng ủy Khối về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.
- Trên cơ sở các nhiệm vụ hàng năm, nghiên cứu, tham mưu đề xuất lựa chọn các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, các giải pháp có tính chất đột phá; đổi mới phương thức điều hành, quản lý, nâng cao cải cách hành chính trong Đảng; chủ động phát hiện và đề xuất những giải pháp để giải quyết hiệu quả những vấn đề nổi cộm, phát sinh trong cơ quan, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.
- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về công tác tổ chức, xây dựng Đảng; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp uỷ về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Thẩm định, thẩm tra các nghị quyết,

chính sách, giải pháp của cấp uỷ về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

- Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Thành uỷ, Đảng ủy Khối, cấp uỷ cơ sở trong lĩnh vực được phân công phụ trách. Tham mưu, hướng dẫn thực hiện các nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, thi hành Điều lệ Đảng.

b) Tiêu chí cụ thể đối với từng chức danh

- Đối với Trưởng, Phó các Ban Đảng và Văn phòng Đảng ủy Khối:
- + Tham mưu xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, kế hoạch, chương trình... của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.
- + Nghiên cứu tham mưu xây dựng các Đề án, Chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (tính khả thi, hiệu quả, tính ứng dụng trong thực tiễn...).
- Các đồng cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý tại các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc:
- + Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối, Đại hội đảng bộ/ chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 2025; triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy Khối và Ban Chấp hành đảng bộ/chi bộ cơ sở trực thuộc.
- + Việc tham gia ý kiến với tập thể lãnh đạo cơ quan, nhà trường của các tổ chức cơ sở Đảng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao.
- + Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo chỉ đạo của ngành dọc cấp trên trực tiếp.

Điều 5. Mức độ xếp loại cán bộ

Xếp loại theo 4 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ và Không hoàn thành nhiệm vụ.

Các mức phân loại cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý được quyết định trên cơ sở biểu quyết hoặc kết luận thông qua (với tỷ lệ trên 50% ý kiến đồng ý) của tập thể lãnh đạo (hoặc cấp có thẩm quyền) theo phân cấp quản lý cán bộ.

Khung tiêu chí xếp loại cụ thể như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.
- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức. Có nhiều thành tích nổi bật; là điển

hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

- Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Số cán bộ được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.
- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả (các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên).
- Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.
- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ (các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên).
- Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cán bộ có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.
- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.
- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả). Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì Ban Thường vụ Thành ủy căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.
- Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Điều 6. Thẩm quyền đánh giá

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trực tiếp đánh giá, xếp loại đối với các chức danh cán bộ sau:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.
- Đối với các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nhận xét, đánh giá để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định.
 - Các đồng chí là Bí thư, Phó Bí thư đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc.
- Các đồng chí là Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối, Phó Trưởng Ban Đảng và Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân công, ủy quyền cấp ủy cơ sở nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với các chức danh cán bộ khác như sau:

- Các đồng chí là Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ/chi bộ cơ sở,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy cơ sở.
- Đối với các đồng chí là Bí thư, Phó Bí thư đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc: cấp ủy nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

Điều 7. Quy trình đánh giá cán bộ

1. Bước 1: Cán bộ tự kiểm điểm và nhận mức xếp loại

Cán bộ làm bản tự kiểm điểm cá nhân, nội dung theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hằng năm.

2. Bước 2: Nhận xét, đánh giá cán bộ

Cấp ủy cơ sở, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị (gọi tắt là tập thể lãnh đạo) nơi cán bộ công tác thực hiện lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi công tác, nơi cư trú; nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu xếp loại đối với cán bộ theo trình tự:

- (1) Cấp trên trực tiếp đánh giá (đồng chí cấp trưởng nhận xét, đánh giá cấp phó của cơ quan, đơn vị, mình trước khi tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá; đồng chí lãnh đạo được phân công phụ trách lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương nào thì nhận xét, đánh giá cán bộ cấp trưởng và cấp phó của đơn vị cấp dưới trực tiếp mà mình phụ trách).
- (2) Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đồng cấp nhận xét, đánh giá. Cán bộ được đánh giá tiếp thu ý kiến và giải trình theo yêu cầu (nếu có).
 - (3) Lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp dưới trực tiếp (nếu cần)
- (4) Người đứng đầu tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo việc tổng hợp nhận xét, đánh giá, xây dựng văn bản, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

3. Bước 3: Xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ

Việc xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý được tiến hành theo trình tự sau:

- 3.1. Cơ quan tham mưu về công tác cán bộ của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tổng hợp, lập hồ sơ kiểm điểm của cán bộ và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối để xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ như sau:
- Các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trực tiếp đánh giá, xếp loại: gửi qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối để tổng hợp, thẩm định.
- Cấp ủy cơ sở trực thuộc báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) kết quả đánh giá, xếp loại đối với các chức danh cán bộ được ủy quyền.

Hồ sơ kiểm điểm của cán bộ gồm: (1) bản tự kiểm điểm của cán bộ; (2) biên bản hội nghị kiểm điểm; (3) ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú; (4) bản kê khai tài sản, thu nhập; (5) nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại của tập thể lãnh đạo tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đồng cấp và cấp trên trực tiếp (nếu có); (6) văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có); (7) kết luận đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền; (8) hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị có liên quan (nếu có).

- Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp hồ sơ kiểm điểm, thẩm định, báo cáo, đề xuất để Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại cán bộ

thuộc các chức danh do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trực tiếp đánh giá, xếp loại. Tổng hợp, trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cho ý kiến về kết quả đánh giá, xếp loại đối với các chức danh cán bộ ủy quyền cho Thường trực Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở, chi bộ cơ sở đánh giá, xếp loại.

3.2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối:

- Xem xét, đánh giá (có thể bỏ phiếu kín đánh giá và xếp loại) đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trực tiếp đánh giá, xếp loại.

3.3. Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại

Căn cứ kết quả bỏ phiếu đánh giá, xếp loại và ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (đối với các chức danh ủy quyền) về đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, Ban Tổ chức Đảng ủy Khối dự thảo thông báo (hoặc quyết định) để trình Thường trực Đảng ủy Khối ký và gửi đến tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ được đánh giá biết, thực hiện.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Thời gian đánh giá

- 1. Việc đánh giá, xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện hằng năm trong tháng 12 cùng với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, trước khi thực hiện bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.
- 2. Ban Thường vụ, Thường thực Đảng ủy Khối hoàn thành đánh giá cán bộ theo phân cấp, ủy quyền thực hiện xong trong tháng 01 năm sau.
- 3. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định chậm nhất trong tháng 02 năm sau.

Điều 9. Quản lý, sử dụng kết quả đánh giá cán bộ

- 1. Các văn bản, tài liệu về nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ bao gồm: bản tự kiểm điểm của cán bộ; ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú và cấp ủy nơi công tác đối với cán bộ; nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại của tập thể lãnh đạo tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối được lưu hồ sơ cán bộ và quản lý theo quy định.
- 2. Những cán bộ lãnh đạo, quản lý được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, không đủ uy tín để làm việc, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét cho thôi giữ chức vụ để bố trí công tác khác, không chờ hết nhiệm kỳ, hoặc hết thời gian bổ nhiệm, hoặc hết tuổi công tác.

Điều 10. Quyền bảo lưu ý kiến và giải quyết khiếu nại về đánh giá cán bộ

1. Cán bộ có quyền trình bày ý kiến, bảo lưu và báo cáo lên cấp trên trực tiếp những vấn đề không tán thành về nhận xét, đánh giá đối với bản thân mình nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

2. Khi có khiếu nai về đánh giá cán bô thì cấp có thẩm quyền có trách nhiêm xem xét, kết luận và thông báo (bằng văn bản) đến người khiếu nại.

Điều 11. Điều khoản thi hành

- 1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy đảng cơ sở trực thuộc, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thuộc Đảng bộ Khối và cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý có trách nhiệm thực hiện Quy định này kể từ năm 2023.
- 2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc các cấp ủy, cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để kip thời chỉ đạo xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhân:

- T/M BAN THƯỜNG VU - Thường trực Thành ủy, Dễ B.cáo BÍ THƯ
- Ban Tổ chức TU,
- Thường trưc ĐUK,
- BCH Đảng bộ Khối,
- Ban Thường vu ĐUK,
- Các ban Đảng và Văn phòng ĐUK,
- Các TCCSĐ trưc thuộc,
- Luu: VPĐUK.

Nguyễn Thanh Sơn